

HẢI PHÒNG
Số: 33 /QĐ-CĐYDHP

Hải Phòng, ngày 14 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân
Nhiệm kỳ 2013 - 2015**

BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều Lệ của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-CĐYT ngày 07 tháng 01 năm 2008 của Công đoàn Y tế Việt Nam về việc công nhận BCH công đoàn cơ sở nhiệm kỳ 2008- 2010;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 6 năm 2004 và Nghị Định số 99/2005/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2005 của Chính Phủ qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật thanh tra về tổ chức và hoạt động của Ban thanh tra Nhân dân;

Căn cứ kết quả bầu Ban Thanh tra Nhân dân tại Hội nghị CBVC ngày 13 tháng 12 năm 2013 của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Theo đề nghị của Ban Thường vụ Công đoàn trường;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo quyết định này là quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân nhiệm kỳ 2013 - 2015.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3: Ban chấp hành công đoàn trường, Ban chấp hành công đoàn bộ phận và Ban Thanh tra nhân dân căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận

- Như Điều 3
- Đảng uỷ, BGH “để báo cáo”
- Lưu CĐ



CHỦ TỊCH

Vũ Sỹ Kháng

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN THANH TRA NHÂN DÂN

Nhiệm kỳ 2013 - 2015

(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/QĐ-CĐYDHP ngày 14/03/2014 của Ban chấp hành Công đoàn Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

Chương I

QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban Thanh tra nhân dân là tổ chức thanh tra của quần chúng do Hội nghị cán bộ viên chức năm 2013 bầu ra và được Ban Chấp hành Công Đoàn nhà trường công nhận với nhiệm kỳ 2013 - 2015 và hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 2. Ban Thanh tra nhân dân hoạt động theo nguyên tắc khách quan, công khai, tập trung dân chủ và kịp thời. Ban Thanh tra nhân dân thực hiện chế độ làm việc tập thể và biểu quyết theo đa số. Tập thể lãnh đạo cá nhân phụ trách. Nghị quyết của Ban Thanh tra chỉ có giá trị thực hiện khi được trên 50% số ủy viên Ban thanh tra nhân dân biểu quyết thông qua.

Chương II

QUYỀN HẠN VÀ NHIỆM VỤ CỦA BAN THANH TRA NHÂN DÂN

Điều 3: Tổ chức của Ban Thanh tra nhân dân

1. Ban Thanh tra nhân dân có số lượng ủy viên là 03 người, trong đó có 01 Trưởng ban, 02 ủy viên. Hoạt động của Ban Thanh tra theo chế độ kiêm nhiệm.
2. Ban Thanh tra nhân dân được sử dụng dấu của Công đoàn Trường Đại học Y Dược Hải Phòng để giải quyết công việc khi được Công đoàn Trường Đại học Y Dược Hải Phòng đồng ý, được sử dụng dấu của Trường Đại học Y Dược

Hải Phòng khi được Ban Giám hiệu Trường Đại học Y Dược Hải Phòng giao nhiệm vụ.

3. Trưởng ban Ban Thanh tra nhân dân do các ủy viên Ban Thanh tra nhân dân bầu trực tiếp bằng hình thức bỏ phiếu kín.

4. Trong nhiệm kỳ, nếu thành viên Ban Thanh tra nhân dân không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm pháp luật không còn được tin nhiệm thì Ban chấp hành Công đoàn Trường Đại học Y Dược Hải Phòng đề nghị Hội nghị viên chức thường kỳ hàng năm gần nhất xem xét miễn nhiệm và bầu người khác thay thế.

5. Trường hợp vì lý do sức khỏe, hoàn cảnh gia đình hoặc lý do khác, thành viên Ban Thanh tra nhân dân có đơn xin thôi tham gia Ban Thanh tra nhân dân thì Ban Chấp hành Công đoàn Trường xem xét, quyết định miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng ban Ban Thanh tra nhân dân.

6. Trường hợp thành viên Ban Thanh tra nhân dân nghỉ công tác hoặc chuyển công tác khỏi Trường Đại học Y Dược Hải Phòng mà thời gian còn lại trên nửa nhiệm kỳ (trên 12 tháng) thì Trưởng ban Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm báo cáo Ban Chấp hành Công đoàn Trường đề bầu bổ sung vào kỳ Hội nghị cán bộ viên chức gần nhất.

Điều 4: Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thanh tra nhân dân

Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 72, Điều 73 Luật Thanh tra năm 2010, Nghị định số 99/2005/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra về tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, các quy định khác của Nhà nước có liên quan và Quy chế này. Ban Thanh tra nhân dân có nhiệm vụ quyền hạn cụ thể như sau:

1. Đại diện cho tập thể cán bộ viên chức và người lao động trong Trường định kỳ hàng quý, 6 tháng một lần hoặc đột xuất khi cần thiết làm việc với Ban Giám hiệu để đề xuất các vấn đề cần giải quyết, thông báo các kiến nghị của cán bộ, viên chức và người lao động để Trường nghiên cứu, giải quyết kịp thời.

2. Tiến hành kiểm tra khi Hội nghị cán bộ viên chức, Ban Chấp hành Công đoàn quyết định, Hiệu trưởng nhà trường yêu cầu; hoặc khi phát hiện thấy những dấu hiệu vi phạm có liên quan đến thực hiện chính sách và tiền lương, tiền thưởng... Nếu có quá 1/2 số Ủy viên Ban Thanh tra nhân dân đề nghị kiểm tra, thì Ban Thanh tra nhân dân đề nghị với Ban Chấp hành Công đoàn nhà trường xem xét quyết định tổ chức kiểm tra. Sau khi kiểm tra phải báo cáo kết quả với Ban Chấp hành Công đoàn nhà trường.

3. Có trách nhiệm thông báo lại đầy đủ, rõ ràng kết quả đã giải quyết của lãnh đạo Trường hoặc Trưởng các đơn vị liên quan về các kiến nghị của cán bộ viên chức trong Trường.

4. Thường xuyên phản ánh tình hình hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân với Ban Chấp hành Công đoàn trường.

5. Kiến nghị với Hiệu trưởng về các vi phạm chính sách, pháp luật đối với các cá nhân, tổ chức ở nhà trường. Đối với những vi phạm có liên quan đến Ban Giám hiệu, Ban Thanh tra nhân dân được quyền báo cáo với thanh tra Nhà nước, Công đoàn và cơ quan quản lý cấp trên.

6. Được yêu cầu các cá nhân, tổ chức có liên quan đến nhiệm vụ cần giám sát, kiểm tra cung cấp những thông tin, tài liệu cần thiết.

7. Được lập biên bản trong các vụ giám sát, kiểm tra

8. Được cử đại diện dự các cuộc họp của nhà trường mà nội dung có liên quan đến hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân;

9. Được đề nghị Hiệu trưởng nhà trường khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích trong hoạt động thanh tra nhân dân.

Điều 5. Phạm vi giám sát của Ban Thanh tra nhân dân

1. Giám sát việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác năm của các đơn vị thuộc Trường.

2. Giám sát việc sử dụng kinh phí hoạt động từ nguồn ngân sách Nhà nước, sử dụng các quỹ, việc chấp hành chính sách, chế độ quản lý tài chính, tài sản của

Trường, của các đơn vị trực thuộc, việc sử dụng quỹ hợp pháp của Trường, của các đơn vị trực thuộc và công tác kiểm tra tài chính của Trường, của các đơn vị.

3. Giám sát thực hiện quy chế dân chủ, nội quy, quy chế của Trường

4. Giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách pháp luật của nhà nước về quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, viên chức và người lao động trong Trường, các quy định trong Nghị quyết Hội nghị đại biểu cán bộ, viên chức hoặc thỏa ước lao động tập thể.

5. Giám sát việc thi đua, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, viên chức và người lao động trong cơ quan.

6. Giám sát việc tiếp dân, tiếp nhận và xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Lãnh đạo Trường, việc thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật và việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Trường.

7. Giám sát việc thực hiện công tác tổ chức cán bộ, việc nâng lương thường xuyên, nâng lương trước hạn, công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, kỷ luật cán bộ, viên chức, xét chấm dứt hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động với cán bộ, viên chức và người lao động tại Trường.

8. Giám sát việc tuyển dụng cán bộ, viên chức, việc ký kết hợp đồng lao động, thực hiện thỏa ước lao động tập thể, việc thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức (kể cả trong nước và ngoài nước) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Giám sát việc xét chuyển loại, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp cho cán bộ, viên chức của Trường.

9. Giám sát kết quả việc thực hiện các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của cán bộ, viên chức tại Hội nghị cán bộ, viên chức Trường hàng năm đối với các đơn vị liên quan đã được Lãnh đạo Trường giao nhiệm vụ thực hiện.

10. Giám sát việc thực hiện các kết luận, quyết định xử lý về thanh tra, kiểm tra của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, việc xử lý các vụ việc tham nhũng, lãng phí trong Trường.

11. Tổ chức giám sát việc thực hiện công khai theo quy định tại Điều 6, Điều 7, chương III Quyết định số 05/2014/QĐ-TTg ngày 15/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/3/2014

12. Những việc khác theo quy định của pháp luật

Điều 6: Nhiệm vụ của từng thành viên trong Ban Thanh tra nhân dân

- **Trưởng ban:** Phụ trách chung, tổng hợp tình hình phản ánh báo cáo và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- **Ủy viên 1:** Giám sát việc thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ viên chức của nhà trường, sinh viên; việc sử dụng tài sản, vật tư,...

- **Ủy viên 2:** Giám sát việc thu chi quỹ phúc lợi và vốn tự có, quỹ hỗ trợ học phí, việc thực hiện nội quy, quy chế trong hoạt động đào tạo và NCKH của nhà trường,...

Chương III

TRÁCH NHIỆM VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7: Đối với Ban Chấp hành Công đoàn Trường

1. Ban Chấp hành Công đoàn Trường chỉ đạo trực tiếp mọi hoạt động của Ban Chấp hành Công đoàn Trường chỉ đạo trực tiếp mọi hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.

2. Chủ trì việc phối hợp với các tổ chức khác trong Trường trong việc hỗ trợ kinh phí các hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân theo quy định.

Điều 8: Đối với Trưởng các đơn vị thuộc Trường

1. Có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Điều 76 Luật Thanh tra năm 2010. Chỉ đạo cấp dưới thực hiện các kiến nghị hợp lý, đúng quy định trong phạm vi giám sát của Ban Thanh tra nhân dân. Đối với các kiến nghị cần phải được trả lời chậm nhất là 20 ngày làm việc, kể từ khi Ban Thanh tra nhân dân gửi kiến nghị.

2. Có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi về thời gian và cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân để các thành viên Ban Thanh tra nhân dân hoàn thành chức trách, nhiệm vụ.

171 6.9.2014

3. Phối hợp với Công đoàn Trường, các đơn vị để hằng năm tổ chức Hội nghị cán bộ viên chức tại đơn vị và tại Trường.

4. Tạo điều kiện để Ban Thanh tra nhân dân được báo cáo trước Hội nghị cán bộ viên chức về kết quả kiểm tra, giám sát các nội dung công khai, thực hiện chế độ dân chủ và bầu Ban Thanh tra nhiệm kỳ mới (nếu hết nhiệm kỳ).

Điều 9: Đối với Ban Thanh tra nhân dân

1. Tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo quy định

2. Phối hợp công tác với Ủy ban kiểm tra Công đoàn và các đơn vị có liên quan của Trường để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác thanh tra nhân dân.

3. Tùy điều kiện và tình hình cụ thể, Ban Thanh tra nhân dân có thể tổ chức họp với Ban Nữ công, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh Trường để nắm những vấn đề liên quan đến nhiệm vụ tổ chức giám sát các hoạt động công khai của Trường.

4. Xây dựng dự toán, quyết toán kinh phí hoạt động hằng năm cho Ban Thanh tra nhân dân. Thực hiện việc quyết toán kinh phí chi tiêu được phê duyệt với Trường và Ban Chấp hành Công đoàn Trường.

Điều 10: Mối quan hệ công tác

1. Ban Thanh tra nhân dân thường xuyên giữ mối liên hệ mật thiết với cán bộ, viên chức và người lao động trong Trường để lắng nghe ý kiến, tâm tư, nguyện vọng và tiếp thu ý kiến phản ánh của cán bộ, viên chức và người lao động về các vấn đề liên quan đến việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, việc chấp hành chế độ, chính sách pháp luật của Nhà nước, của Công đoàn Y Tế Việt Nam để giúp Ban Thanh tra nhân dân hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Mối quan hệ công tác giữa Ban Thanh tra nhân dân với Trường các đơn vị thuộc Trường là mối quan hệ phối hợp công tác theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân công.

Chương IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA BAN THANH TRA NHÂN DÂN

Điều 11: Ban Thanh tra nhân dân họp định kỳ mỗi quý một lần để đánh giá hoạt động của quý trước và thống nhất kế hoạch hoạt động cho quý sau, kiến nghị những vấn đề còn tồn đọng. Trường hợp cần thiết Trưởng ban Ban Thanh tra nhân dân có thể triệu tập cuộc họp bất thường để giải quyết một số công việc liên quan. Cuộc họp chỉ được tổ chức khi có 2/3 thành viên của Ban thanh tra nhân dân tham dự.

Điều 12: Ban Thanh tra nhân dân thực hiện chế độ báo cáo công tác mỗi quý một lần trước Ban Chấp hành Công đoàn Trường. Hằng năm tổng kết hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và báo cáo trước Hội nghị cán bộ viên chức.

Điều 13: Các thông tin phản ánh, đóng góp ý kiến của cán bộ viên chức có thể gửi qua hoả thư góp ý tại tầng 2 tòa nhà A hoặc gặp trực tiếp các thành viên trong Ban Thanh tra nhân dân

Điều 14: Các biên bản và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân phải được Ban Chấp hành Công đoàn đóng dấu mới có giá trị pháp lý và hiệu lực

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Ban Thanh tra nhân dân Trường Đại học Y Dược Hải Phòng và các đơn vị thuộc Trường Đại học Y Dược Hải Phòng có trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện các nội dung của Quy chế này.

Điều 16. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy chế trước đây của Ban Thanh tra nhân dân Trường trái với Quy chế này đều bãi bỏ. Trong quá trình thực hiện, tùy tình hình thực tế phát sinh sẽ nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

TM. BAN THANH TRA NHÂN DÂN
TRƯỞNG BAN

TM. BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN
CHỦ TỊCH

Hoàng Sơn Lâm

Vũ Sỹ Kháng

